TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HNGĐ - ST
Ngày 21 tháng 6 năm 2021
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Hòa
2. Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Ông Trần Chung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 121/2021/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thúy Q, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh P; Nơi tạm trú: Khu H, phường L, thành phố V, tỉnh P. (Có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu 2, xã Đ, huyện H, tỉnh P. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Quyết Tiến. (Có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/4/2021 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy Q trình bày: Chị kết hôn với anh Đỗ Thanh T từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lũ, huyện V, tỉnh P. Quá trình chung sống vợ chồng đã sảy ra mâu thuẫn từ năm 2016. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bản thân anh T có hành vi vi phạm pháp luật

nên đã bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm đến năm 2019 anh T lại phạm tội tổ chức đánh bạc và đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 02 năm tù, tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo nên anh T phải đi chấp hành án thời hạn tù là 04 năm 06 tháng kể từ ngày 06/6/2019, hiện nay anh T đang chấp hành án tại trại giam Quyết Tiến, tỉnh Tuyên Quang, thi thoảng chị có đến thăm anh T tại trại giam nhưng anh chị đã sống ly thân nhau từ ngày 06/6/2019 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn với anh Đỗ Thanh T.

Tại phiên tòa bị đơn anh Đỗ Thanh T vắng mặt nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 26/4/2021 tại trại giam Quyết Tiến, anh T trình bày: Về thời gian kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng theo như chị Q đã trình bày là đúng, sau khi kết hôn vợ chồng anh sống tại xã Đan Thượng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, tuy Nên anh thường xuyên đi làm ít khi có mặt ở nhà, tình cảm vợ chồng bình thường đến ngày 06/6/2019 anh bị bắt tạm giam và xét xử về hành vi phạm tội tổ chức đánh bạc và hiện nay anh đang chấp hành án tại trại giam Quyết Tiến, tỉnh Tuyên Quang, thi thoảng chị Q có đến thăm anh tại trại giam nhưng anh cảm thấy tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần không được như trước. Nay chị Q xin ly hôn thì anh cũng nhất trí ly hôn và anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường là nơi giải quyết việc ly hôn cho vợ chồng anh.

Về con chung: Chị Q và anh T thừa nhận có hai con chung là Đỗ Hồng Q N sinh ngày 28/9/2013 và Đỗ Trang N sinh ngày 20/12/2014, hiện nay các con đang ở cùng chị Q. Ly hôn chị Q xin được tiếp tục nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, anh T cũng nhất trí để chị Q tiếp tục nuôi cả hai con chung vì lý do hiện nay anh không có điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Đỗ Thanh T tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về công sức: Chị Nguyễn Thị Thúy Q không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thúy Q xin ly hôn anh Đỗ Thanh T.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thúy Q được tiếp tục nuôi cả hai con chung là Đỗ Hồng Q N sinh ngày 28/9/2013 và Đỗ Trang N sinh ngày 20/12/2014, hiện nay các con đang ở cùng chị Q. Chị Q không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Nguyễn Thị Thúy Q có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết việc xin ly hôn của chị và anh Đỗ Thanh T theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường là nơi giải quyết việc ly hôn cho anh và chị Q (đơn đề ngày 16/4/2021) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Về sự vắng mặt của anh Đỗ Thanh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng do anh T đang phải chấp hành án tại trại giam Quyết Tiến nên anh T không đến Tòa án để làm việc tham gia phiên hòa giải và công khai chứng cứ, anh T có đơn xin xử vắng mặt, vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đỗ Thanh T là đúng trình tự pháp luật.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Năm 2013 chị Nguyễn Thị Thúy Q kết hôn với anh Đỗ Thanh T trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nên đã có 02 con chung, quá trình chung sống do anh T có hành vi vi phạm pháp luật và đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 02 năm tù về tội tổ chức đánh bạc tổng hợp với 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo theo bản án của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tổng hợp hai bản án anh T phải chấp hành là 04 năm 06 tháng tù kể từ ngày 06/6/2019 và hiện nay anh T đang chấp hành án tại trại giam Quyết Tiến, tỉnh Tuyên Quang, thời gian đầu chị Q có đưa con lên thăm anh T tại trại giam tuy Nên sau đó tình cảm vợ chồng

lạnh nhạt dần, nay chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Đỗ Thanh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn. Xét yêu cầu xin ly hôn của anh chị là tự nguyện nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Đỗ Thanh T đều thừa nhận vợ chồng có hai con chung là Đỗ Hồng Q N sinh ngày 28/9/2013 và Đỗ Trang N sinh ngày 20/12/2014, hiện nay các con đang ở cùng chị Q. Ly hôn chị Q xin được tiếp tục nuôi cả hai con chung, chị Q không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh T nhất trí để chị Q tiếp tục nuôi các con chung. Xét yêu cầu giao nuôi con chung của chị Q và anh T là tự nguyện và việc thỏa thuận của anh chị là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình cũng như phù hợp với nguyện vọng của con chung nên cần được chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và đất canh tác: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Đỗ Thanh T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về công sức lao động: Chị Nguyễn Thị Thúy Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy Q là nguyên đơn nên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Nguyễn Thị Thúy Q được ly hôn với anh Đỗ Thanh T.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thúy Q tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là Đỗ Hồng Q N sinh ngày 28/9/2013 và Đỗ Trang N sinh ngày 20/12/2014, hiện nay các con đang ở cùng chị Q, chị Q không yêu cầu

anh T phải chu cấp nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Đỗ Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0000582 ngày 20/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, chị Q đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án + văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải